TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BẢNG
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/2018/HS-ST
Ngày 31 tháng 7 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Nguyệt
Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Nguyễn Xuân Sơn.
+ Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Trần Thị Đào - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Phương Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2018/HSST ngày 04 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2018/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Trương Hồng V, sinh năm 1971. Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Xóm 5, xã NS, huyện KB, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn Th và bà Vũ Thị Đ; có chồng Nguyễn Phi H (đã ly hôn); con: Có ba con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền sự, tiền án: Không. Tạm giữ từ ngày 09/5/2018; áp dụng biện pháp ngăn chặn "Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú" ngày 15/5/2018. Có mặt.

2. Trần Thị Tố Tr, sinh năm 1978. Nơi đăng ký HKTT: Tổ 10, phường HBT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Tổ 5, thị trấn Q, huyện KB, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc Th và bà Đỗ Thị M; có chồng Trương Văn Th; con: Có hai con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2008; tiền sự, tiền án: Không. Tạm giữ từ ngày 09/5/2018; áp dụng biện pháp ngăn chặn "Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú" ngày 15/5/2018. Có mặt.

** Người bào chữa cho bị cáo Trương Hồng Viên:* Ông Phạm Đại V - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam. Có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Chị Lê Thị L, sinh năm 1978; trú tại: Xóm 4, thôn TN, xã TS, huyện KB, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

- Anh Đinh Chung Th, sinh năm 1983; trú tại: Xóm 2, xã NS, huyện KB, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

- Anh Bùi Văn T, sinh năm 1989; trú tại: Thôn YL, xã HT, huyện KB, tỉnh Hà Nam. Có đơn đề nghị vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 01/01/2018, Trương Hồng V và Trần Thị Tố Tr ký hợp đồng làm đại lý với Công ty TNHH MTV xổ số - kiến thiết Hà Nam để bán vé xổ số kiến thiết Miền Bắc, vé xổ số lô tô, lô tô cặp số Hà Nam, vé xổ số lô tô tự chọn 3/23 và vé xổ số biết kết quả ngay (vé bóc) cho những người chơi và phải ghi vào các tờ vé do Công ty TNHH MTV xổ số - kiến thiết Hà Nam phát hành nếu không là vi phạm. Đến khoảng 18 giờ hàng ngày V, Tr phải tập hợp các vé đã ghi số tô, số lô xiên để chuyển về công ty.

Từ khoảng đầu tháng 4/2018, lợi dụng việc ghi số lô tô, cặp số cho người chơi theo quy định của Công ty. Trương Hồng V đã ghi số lô, số đề cho những người chơi rồi hàng ngày chỉ nộp một phần số lô tô, cặp số cho Công ty. Các số lô, số đề còn lại V giữ lại (ôm) để trực tiếp đánh với người chơi. Ngoài ra từ đầu tháng 5/2018, V đặt vấn đề với Trần Thị Tố Tr thống nhất hàng ngày Tr làm thư ký ghi số lô, số đề cho những người chơi, sau đó dùng điện thoại di động chụp ảnh tờ cáp ghi số lô, số đề đã ghi cho khách rồi chuyển cho V qua tin nhắn mạng xã hội Zalo để hưởng tiền hoa hồng, do hám lợi nên Tr đồng ý.

Để thực hiện việc ghi số lô, số đề trái phép, Tr và V đã chuẩn bị điện thoại di động, bút bi, cáp đề, bàn nhựa, ghế nhựa để làm công cụ phương tiện ghi số lô, số đề trái phép cho khách có nhu cầu chơi. Ngoài ra, Tr còn mở một tài khoản Zalo có tên đăng nhập "To Trang", V mở tài khoản Zalo có tên đăng nhập "To Uyen" để gửi tin nhắn số lô, số đề với nhau.

Khi có người đến tham gia chơi số lô, số đề thì Tr trực tiếp ghi ngày tháng, các con số lô, số đề và số tiền theo yêu cầu những người chơi vào những mảnh giấy đã chuẩn bị sẵn gọi là cáp đề. Sau đó, Tr dùng điện thoại di động chụp ảnh tờ cáp đã ghi rồi gửi qua mạng Zalo cho V. Trường hợp người chơi có các số lô, số đề thắng thì cầm tờ cáp ghi số lô, số đề đến để đối chiếu, nếu đúng thì Tr thanh toán trực tiếp cho người chơi và thu lại cáp. Ngược lại những người chơi mua các số lô, số đề không trúng thì V, Tr sẽ được hưởng toàn bộ số tiền người chơi đã bỏ ra.

Theo quy ước của V, Tr với những người chơi số lô, số đề là dựa vào kết quả giải thưởng xổ số kiến thiết khu vực Miền Bắc phát trên kênh Truyền hình VTC9 vào lúc 18 giờ 15 phút hàng ngày để tính thắng thu như sau:

- Chơi đánh số đề 02 số: Người chơi tự chọn các số gồm hai số tự nhiên bất kỳ (từ số 00 đến số 99) và số tiền mua số đề đó (số lượng số đề và số tiền chơi đã mua trùng với hai số cuối cùng của giải đặc biệt thì người chơi sẽ được hưởng số tiền gấp 70 lần so với số tiền đã bỏ ra chơi.

- Chơi đánh số đề 3 số: Người chơi tự chọn các số gồm ba số tự nhiên bất kỳ (từ số 000 đến số 999) và số tiền mua số đề đó. Nếu số đề của người chơi đã mua

trùng với ba số cuối cùng của giải đặc biệt thì người chơi được hưởng số tiền gấp 400 lần so với số tiền đã bỏ ra.

- Chơi đánh đề theo dòng, tổng, đầu đuôi, kép lệch, kép bằng:

+ Đánh dòng là: Người chơi chọn, mua các số gồm hai số tự nhiên bất kỳ (từ số 00 đến số 99). Mỗi dòng được ghi có 08 số đề khác nhau được quy ra từ bóng của các con số ghép lại: Số 0 là bóng của số 5, số 1 là bóng của số 6, số 2 là bóng của số 7, số 3 là bóng của số 8, số 4 là bóng của số 9 và ngược lại. Nếu một trong 8 con số của người chơi trùng với hai số cuối của giải đặc biệt thì họ được hưởng số tiền bằng một phần tám số tiền đã bỏ ra chơi nhân với 70 lần.

+ Đánh tổng là: Người chơi chọn mua số gồm hai số tự nhiên bất kỳ (từ 00 đến số 99). Có 10 tổng, mỗi tổng gồm có 10 cặp số, mỗi cặp gồm 2 số tự nhiên bất kỳ (từ số 00 đến số 99). Nếu cặp số của người chơi đã mua trùng với 2 số cuối của giải đặc biệt cộng lại thì họ được hưởng số tiền bằng một phần mười số tiền bỏ ra chơi nhân với 70 lần.

- Chơi đánh lô: Gồm có bao lỗ (mỗi cặp số gồm 2 số), lô xiên (gồm 2 cặp số gồm 2 số), lô xiên 3 (gồm 3 cặp số có 2 số) lô xiên 4 (gồm 4 cặp số có 2 số). Cách tính bao lô 1 điểm = 23.000đồng; lô xiên 1 điểm = 10.000đồng, cụ thể:

+ Bao lô: Người chơi chọn một cặp số tự nhiên bất kỳ gồm hai số từ 00 đến 99. Nếu cặp số đã mua trùng với hai số cuối của tất cả các giải từ giải đặc biệt đến giải bảy thì họ được hưởng số tiền là 80.000đồng/1điểm.

+ Lô xiên 2, 3, 4: Người chơi chọn mua 2, 3, 4 cặp số tự nhiên bất kỳ gồm hai số từ 00 đến 99. Lô xiên 2: Nếu 2 cặp số đã mua trùng với 2 cặp số cuối của tất cả các giải thì họ được hưởng số tiền là 100.000đồng/1điểm. Tương tự như vậy lô xiên 3 nếu thắng thì người chơi được hưởng số tiền là 400.000đồng/điểm; lô xiên 4 được hưởng số tiền là 1.200.000đồng/1 điểm.

Trương Hồng V thống nhất với Trần Thị Tố Tr sẽ thu của Tr 21.900đồng/1 điểm lô và 74% trong tổng số tiền gốc mà Tr đã ghi số đề, số ba càng, lô xiên trong bảng. Để khuyến khích người chơi, V, Tr sau khi ghi bao số lô, số đề trực tiếp cho người chơi thì V, Tr còn tự nguyện khuyến mại 10% đối với số tiền ghi số đề, ba càng, lô xiên và thu 22.500đồng/1 điểm lô. Việc thanh toán tiền với nhau xong, Tr và V xóa các tin nhắn đã gửi.

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 09/5/2018, tại trước cổng Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện KB thuộc thị trấn Q, huyện KB, tỉnh Hà Nam. Trần Thị Tố Tr đang ghi số lô, số đề trái phép cho 02 đối tượng tự khai tên là Trần Mạnh K, sinh năm 1990, trú tại thôn HN, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam với tổng số tiền 2.406.000đồng; Trần Văn H, sinh năm 1988; trú tại: BL, phường TC, thành phố PL, tỉnh Hà Nam với tổng số tiền 3.575.000đồng. Ngoài ra còn ghi số lô, số đề trái phép cho Lê Thị L, sinh năm 1978, trú tại: Xóm 4, xã TS, huyện KB, tỉnh Hà Nam với tổng số tiền là 1.350.000đồng thì bị Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO; 06 tờ cáp ghi số lô, số đề: 02 chiếc bút bi; 13 mảnh giấy trắng KT (7 x 10)cm; 01 bàn nhựa; 04 ghế nhựa màu đỏ và số tiền 8.350.000đồng.

Tổng số tiền ghi số lô, số đề trái phép của Trần Thị Tố Tr trong ngày 09/5/2018 là 17.068.000đồng. Trong đó, Tr đã chuyển qua tin nhắn cho Trương Hồng V là 15.718.000đồng, số tiền chưa kịp chuyển là 1.350.000 đồng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật đối với Trần Thị Tố Tr không thu giữ được đồ vật, tài sản gì liên quan đến vụ án.

Ngày 19/5/2018 và ngày 01/6/2018, Trần Thị Tố Tr đã đự nguyện giao số tiền 8.718.000đồng.

Ngày 19/5/2018, trong lúc Trương Hồng V, sinh năm 1971; trú tại: Xóm 5, xã NS, huyện KB, tỉnh Hà Nam đang tập hợp bảng kê số lô, số đề do Viên trực tiếp ghi cho khách và của Trần Thị Tố Tr chuyển đến thì bị Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam phối hợp với Công an xã NS, huyện KB, tỉnh Hà Nam tiến hành kiểm tra hành chính, thu giữ vật chứng gồm 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO; 02 tờ giấy A4 bên trên có ghi các số tự nhiên.

Trong tổng số tiền Trương Hồng V nhận bảng số lô, số đề của Trần Thị Tố Tr ngày 09/5/2018 là 15.718.000đồng và V trực tiếp ghi cho khách (hiện không xác định được lai lịch) là 1.646.000đồng. Tổng số tiền ghi số lô, số đề trái phép của V trong ngày 09/5/2018 là 17.364.000đồng.

Căn cứ tài liệu đã thu thập, ngày 09/5/2018, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hà Nam đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật đối với Trương Hồng V. Qúa trình thực hiện lệnh bắt, khám xét đã thu giữ: Trên mặt bàn tại phòng phía trước cửa nhà số tiền 75.000.000đồng; thu tại túi xách giả da để ở trong phòng phía trước cửa nhà số tiền 24.400.000đồng.

Qúa trình điều tra, Trần Thị Tố Tr còn khai ngày 09/5/2018, Trang ghi số lô, số đề cho Bùi Văn T, sinh năm 1989; trú tại thôn YL, xã HT, huyện KB, tỉnh Hà Nam số tiền 1.000.000đồng qua tin nhắn điện thoại di động, T chưa trả cho Tr số tiền trên. Tại Cơ quan điều tra, T đã khai nhận nội dung trên và tự nguyện giao nộp số tiền 1.000.000đồng.

Về xử lý vật chứng: Qúa trình điều tra xác định số tiền 75.000.000đồng đã thu giữ trên bàn tại nhà Trương Hồng V là của anh Đinh Chung Th, sinh năm 1983; trú tại: Xóm 2, xã NS, huyện KB, tỉnh Hà Nam (là em rể của V) gửi giữ hộ, không liên quan đến vụ án nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho anh Đinh Chung Th. Các vật chứng khác đã thu giữ cần tiếp tục tạm giữ để phục vụ công tác xét xử.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKS-P2 ngày 02/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đã truy tố các bị cáo Trương Hồng V, Trần Thị Tố T về tội "Đánh bạc" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Trương Hồng V, Trần Thị Tố Tr phạm tội "Đánh bạc". Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 321; Điều 50; điểm s điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 51 (Điểm p khoản 1 áp dụng cho bị cáo Viên); Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

+ Bị cáo Trương Hồng V 03 năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trương Hồng V cho Ủy ban nhân dân xã NS, huyện KB, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

+ Bị cáo Trần Thị Tố Tr 03 năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Thị Tố Tr cho Ủy ban nhân dân thị trấn Q, huyện KB, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a điểm b điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu

nộp ngân sách Nhà nước 01 phong bì niêm phong có ký hiệu "ĐT 01" (Bên trong có 01 chiếc điện thoại di động OPPO có số IMEI 1: 863897038989393, IMEI 2: 863897038989385, có lắp sim thuê bao di động số 0963.130.907); 01 phong bì niêm phong có ký hiệu "ĐT 02" (Bên trong có 01 chiếc điện thoại di động OPPO màu hồng, có số IMEI 1: 864212034747697, IMEI 2: 864212034747689, có lắp sim thuê bao di động số 0984972094 và số thuê bao 0975.393.671) và số tiền 18.714.000đồng. Trả lại cho bị cáo Trương Hồng V số tiền 22.754.000đồng và 01 điện thoại điện thoại di động OPPO có số IMEI 1: 866468037073576, IMEI 2: 866468037073568, có lắp sim thuê bao di động số 0947.201.471. Trả lại cho bị cáo Trần Thị Tố Tr số tiền 1.000.000đồng. Tịch thu tiêu hủy 01 bàn nhựa màu đỏ, 04 ghế nhựa màu đỏ, 01 bút bi mực màu đen, 01 bút bi mực màu đỏ, 13 mảnh giấy trắng KT (10 x7)cm có chữ ký của Trần Thị Tố Tr. (Tình trạng, đặc điểm các vật chứng, tài sản như biên bản bàn giao giữa cơ quan điều tra Công an tỉnh Hà Nam với Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng; ủy nhiệm chi lập ngày 06/7/2018). Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị về án phí, quyền kháng cáo bản án. Người bào chữa cho bị cáo Viên nhất trí về tội danh, hành vi bị cáo đã thực hiện, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo V được hưởng án treo. Bị cáo V nhất trí với ý kiến của người bào chữa; các bị cáo nhất trí với bản cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát và cùng xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh Hà Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Tại phiên tòa và quá trình điều tra bị cáo Trương Hồng V, Trần Thị Tố Tr thành khẩn khai báo về hành vi pham tội của mình. Lời khai nhận tội phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Tòa án có đủ căn cứ kết luận: Khoảng đầu tháng 5/2018, Trương Hồng V thỏa thuận với Trần Thị Tố Tr làm thư ký ghi số lô, số đề cho người chơi, sau đó dùng điện thoại di động chụp lại cáp đề và nhắn tin qua mạng xã hội Zalo cho Trương Hồng V để nhận tiền hoa hồng. Ngoài ra Trương Hồng V còn trực tiếp ghi số lô, số đề cho những người chơi. Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 09/5/2018, khi Tr đang thực hiện hành vi ghi số lô, số đề trái phép cho các đối tượng tự khai tên là Trần Mạnh K, Trần Văn H và ghi số lô, số đề trái phép cho Lê Thị L thì bị Công an tỉnh Hà Nam phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Tổng số tiền Tr ghi số lô, số đề trái phép trong ngày 09/5/2018 là 17.068.000đồng. Cùng ngày, Trương Hồng V nhận cáp ghi số lô, số đề do Tr chuyển với số tiền là

15.718.000đồng và trực tiếp ghi cho khách với số tiền là 1.646.000đồng, tổng cộng số tiền Trương Hồng V đánh bạc dưới hình thức chơi số đề trong ngày 09/5/2018 là 17.364.000đồng. Hành vi đó của các bị cáo Trương Hồng V, Trần Thị Tố Tr đã phạm tội "Đánh bạc". Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng vì đánh bạc là một tệ nạn xã hội thường dẫn đến các hậu quả nghiêm trọng khác như trộm cắp, gây thương tích, giết người, cướp của. Hành vi trực tiếp ghi số lô, số đề cho những người chơi của bị cáo Trần Thị Tố Tr với số tiền là 17.068.000đồng, của bị cáo Trương Hồng V với số tiền là 1.646.000đồng và thu gom bảng đề, lô với số tiền là 15.718.000đồng của bị cáo V do bị cáo Tr chuyển đến qua điện thoại di động và mạng Zalo để thu lợi bất chính bằng dưới hình thức được thua bằng tiền mà không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp phép là vi phạm pháp luật. Do đó hành vi của các bị cáo phải được xử phạt nghiêm minh để giáo dục các bị cáo nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, nhằm đấu tranh ngăn chặn tệ nạn cờ bạc trong xã hội, giữ gìn trật tự công cộng.

[3] Xét về mặt chủ quan tội phạm, các bị cáo thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, động cơ phạm tội là tư lợi, mục đích là nhằm tước đoạt tiền bạc, tài sản của nhau.

[4] Xét vai trò các bị cáo trong vụ án thấy: Bị cáo Trương Hồng V là người trực tiếp ghi số lô, số đề và thu gom bảng đề của Trần Thị Tố Tr qua điện thoại di động và mạng xã hội Zalo nên giữ vai trò thứ nhất. Bị cáo Trần Thị Tố T trực tiếp ghi số lô, số đề cho những người chơi, sau đó chuyển bảng cho bị cáo V qua mạng Zalo để hưởng tiền hoa hồng nên đồng phạm và giữ vai trò thứ hai.

[5] Khi quyết định hình phạt Tòa án căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo V là người khuyết tật nặng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình Sự. Bị cáo Trang có cha đẻ, mẹ đẻ là người được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến và có mẹ đẻ được hưởng chế độ chính sách như thương binh; bị cáo Tr, V đều là lao động chính trong gia đình; bị cáo V còn có gia cảnh khó khăn các con còn nhỏ đều bị khuyết tật nên mọi sinh hoạt cá nhân do bị cáo V làm và nguồn thu nhập chính của gia đình trông chờ từ việc bán hàng tạp hóa hàng ngày nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng các bị cáo không phải chịu. Do vậy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo hưởng án treo thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật Việt Nam.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đồng đến 50.000.000đồng triệu đồng…" Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo đều là lao động tự do, không có thu

nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Đối với hành vi ghi số lô, số đề trước ngày 09/5/2018 của bị cáo Trương Hồng V và Trần Thị Tố Tr Quá trình điều tra xác định V, Tr sau khi thanh toán tiền xong đã hủy, xóa các tin nhắn Zalo đi nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam không có căn cứ để xem xét, xử lý.

Đối với hai đối tượng ghi số lô, số đề với Trần Thị Tố Tr tự khai tên là Trần Mạnh K, Trần Văn H. Quá trình lấy lời khai tại Công an tỉnh Hà Nam, lợi dụng sự sơ hở các đối tượng này đã bỏ trốn. Qua xác minh tại địa phương cả hai đều khai tên tuổi, địa chỉ giả nên cơ quan điều tra không có căn cứ đế xử lý các đối tượng này.

Đối với Lê Thị Loan là người ghi số lô, số đề của Trần Thị Tố Tr với số tiền là 1.350.000đồng và Bùi Văn T với số tiền 1.000.000đồng. Bản thân L, T chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị kết án về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên cơ quan điều tra Công an tỉnh Hà Nam đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với L, T là phù hợp pháp luật.

[8] Xử lý vật chứng: Các vật chứng đã đ□ợc cơ quan điều tra bàn giao đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng ngày 09/7/2018 gồm: 01 phong bì niêm phong có ký hiệu "ĐT 01" (Bên trong có 01 chiếc điện thoại di động OPPO có số IMEI 1: 863897038989393, IMEI 2: 863897038989385, có lắp sim thuê bao di động số 0963.130.907); 01 phong bì niêm phong có ký hiệu "ĐT 02" (Bên trong có 01 chiếc điện thoại di động OPPO màu hồng, có số IMEI 1: 864212034747697, IMEI 2: 864212034747689, có lắp sim thuê bao di động số 0984972094 và số thuê bao 0975.393.671) các bị cáo sử dụng để gửi nhận tin nhắn các số bao lô, đề, số lô xiên và số tiền 42.468.000đồng, trong đó có 1.646.000đồng của bị cáo V và 17.068.000đồng của bị cáo Tr do bán số lô, số đề, số lô xiên cho người chơi mà có nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Còn số tiền 22.754.000đồng, 01 điện thoại điện thoại di động OPPO có số IMEI 1: 866468037073576, IMEI 2: 866468037073568, có lắp sim thuê bao di động số 0947.201.471 (bên trong phong bì niêm phong ký hiệu ĐT"03") thu giữ của bị cáo V, số tiền 1.000.000đồng trước đó Bùi Văn T ghi số lô, số đề nợ bị cáo Tr đã tự nguyện nộp cho cơ quan điều tra, sau đó Bùi Văn T tự nguyện nộp lại nên xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên trả lại cho bị cáo V, Tr. Đối với 01 bàn nhựa màu đỏ, 04 ghế nhựa màu đỏ, 01 bút bi mực màu đen, 01 bút bi mực màu đỏ và 13 mảnh giấy trắng kích thước (10x7) cm có chữ ký của Trần Thị Tố Tr là công cụ phạm tội, vật không có giá trị nên tịch thu, tiêu hủy theo quy định Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a điểm b điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Ngoài ra quá trình điều tra đã thu giữ số tiền 75.000.000đồng tại nhà của bị cáo Viên được xác định là tài sản của anh Đinh Chung Th gửi bị cáo V giữ hộ, không liên quan đến vụ án nên cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Th, anh Th đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Trương Hồng V, bị cáo Trần Thị Tố Tr phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 321; Điều 50; điểm s điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 51 (Điểm p khoản 1 áp dụng cho bị cáo Viên); Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

+ Bị cáo Trương Hồng V 03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (Năm) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trương Hồng V cho Ủy ban nhân dân xã NS, huyện KB, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

+ Bị cáo Trần Thị Tố Tr 03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (Năm) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Thị Tố Tr cho Ủy ban nhân dân thị trấn Q, huyện KB, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a điểm b điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 phong bì niêm phong có ký hiệu "ĐT 01" (Bên trong có 01 chiếc điện thoại di động OPPO có số IMEI 1: 863897038989393, IMEI 2: 863897038989385, có lắp sim thuê bao di động số 0963.130.907); 01 phong bì niêm phong có ký hiệu "ĐT 02" (Bên trong có 01 chiếc điện thoại di động OPPO màu hồng, có số IMEI 1: 864212034747697, IMEI 2: 864212034747689, có lắp sim thuê bao di động số 0984972094 và số thuê bao 0975.393.671) và số tiền 18.714.000đồng. Trả lại cho bị cáo Trương Hồng V số tiền 22.754.000đồng và 01 điện thoại điện thoại di động OPPO có số IMEI 1: 866468037073576, IMEI 2: 866468037073568, có lắp sim thuê bao di động số 0947.201.471 (bên trong 01 phong bì niêm phong ký hiệu "ĐT" 03). Trả lại cho bị cáo Trần Thị Tố Tr số tiền 1.000.000đồng. Tịch thu tiêu hủy 01 bàn nhựa màu đỏ, 04 ghế nhựa màu đỏ, 01 bút bi mực màu đen, 01 bút bi mực màu đỏ, 13 mảnh giấy trắng KT (10 x7)cm có chữ ký của Trần Thị Tố Tr. (Tình trạng, đặc điểm các vật chứng, tài sản như biên bản bàn giao giữa cơ quan điều tra Công an tỉnh Hà Nam với Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng; ủy nhiệm chi lập ngày 06/7/2018).

3. Án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ

phí Tòa án. Bị cáo Trương Hồng V, Trần Thị Tố Tr mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.`

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam (để b/c);
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có QLNVLQ;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Lưu hồ sơ.

Bùi Thị Nguyệt